

Số: 01 /QĐ - UBND

Cao Thịnh, ngày 01 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
cơ quan xã Cao Thịnh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAO THỊNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 71/1998/NĐ-CP, ngày 08 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ về việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan;

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Theo đề nghị của văn phòng - thống kê UBND xã Cao Thịnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan xã Cao Thịnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng - Thống kê UBND, các thành viên UBND, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên UBND xã Cao Thịnh, các Trưởng khu phố, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- UBND huyện (B/c);
- Thường trực ĐU, HĐND xã (B/c);
- UBMTTQ - các đoàn thể chính trị-XH;
- Cán bộ, CC, người HĐ KCT xã;
- Lưu VT, VP-TK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lục Đình Văn

QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN UBND XÃ CAO THỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân xã Cao Thịnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan xã Cao Thịnh là nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức) góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh, xây dựng, đội ngũ cán bộ, công chức là công bộc của dân. Có đủ phẩm chất, năng lực, làm việc có năng suất và hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước. Đồng thời tham gia tích cực phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, gây phiền hà cho các tổ chức và công dân.

Điều 2. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức đảng ở cơ quan, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thủ trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng.

Điều 3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ của hiến pháp và pháp luật, kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm hiến pháp và pháp luật và xâm phạm quyền tự do dân chủ của nhân dân, cản trở việc thi hành công vụ ở cơ quan.

Chương II DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN

A- TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Điều 4. Quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của cơ quan theo chế độ thủ trưởng. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ xã về mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị theo sự phân công.

Điều 5. Hàng tháng, thường kỳ phải đánh giá hoạt động đã thực hiện, lắng nghe ý kiến đóng góp của cán bộ công chức và đề ra chương trình hoạt động tiếp theo, phù hợp với tiến trình phát triển của địa phương, cơ quan.

Điều 6. Có trách nhiệm quản lý, sử dụng cán bộ, công chức đúng pháp luật. Chịu trách nhiệm về đạo đức, tác phong, phẩm chất, năng lực và đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công chức phát huy năng lực, sở trường, và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 7. Là trung tâm của mọi sự đoàn kết, lấy tự phê bình và phê bình làm nền tảng trong xây dựng nội bộ, bảo vệ nhân phẩm công chức, chống chủ nghĩa cá nhân, kiên quyết chống các hiện tượng lợi dụng chức quyền, thực hiện “Công bằng – Khách quan – vô tư”.

Điều 8. Công khai hoá mọi hoạt động cơ quan. Có trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài chính tài sản của công đúng pháp luật. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tham ô, tham nhũng.

Điều 9. Luôn tạo mối quan hệ mật thiết với các tổ chức Đoàn thể - chính trị xã hội, với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong lĩnh vực quản lý điều hành và đẩy mạnh chương trình hoạt động thuộc phạm vi chức năng.

Điều 10. Thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ và thường xuyên trong phạm vi quyền hạn, đồng thời chịu sự kiểm tra của cấp trên.

Điều 11. Động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân có thành tích tiêu biểu và xuất sắc trong thực thi nhiệm vụ, đề nghị kỷ luật công chức thuộc quyền khi vi phạm quy chế - quy định làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, của cơ quan.

B- TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 12. Cán bộ, công chức phải thực hiện đầy đủ các quy định của Luật cán bộ, công chức, không được làm những việc bị cấm. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước thủ trưởng cơ quan xã về việc thi hành nhiệm vụ của mình, có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư.

Điều 13. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ, cán bộ, công chức phải phục tùng sự chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên, có quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng phải chấp hành sự chỉ đạo của người phụ trách trực tiếp. Đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo với Chủ tịch UBND.

Điều 14. Cán bộ, công chức phải tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ, phải thẳng thắn phê bình đấu tranh để xây dựng nội bộ cơ quan trong sạch vững mạnh, khi có yêu cầu cán bộ, công chức có trách nhiệm đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của cơ quan theo quy định.

C- NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC PHẢI ĐƯỢC BIẾT

Điều 15. Những việc sau đây phải được công khai cho cán bộ, công chức biết:

- Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan.
- Chương trình làm việc, kế hoạch công tác hàng tháng, quý của cơ quan.
- Kinh phí hoạt động của cơ quan, dự toán và quyết toán thu chi ngân sách hàng năm.
- Tuyển dụng, khen thưởng, nâng bậc lương, đề bạt, bố trí sắp xếp cán bộ.
- Các vụ việc tiêu cực tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.
- Nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

Điều 16. Thủ trưởng cơ quan thông báo cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách biết những nội dung trên bằng hình thức niêm yết

công khai tại cơ quan. Thông báo hội nghị cán bộ, công chức cơ quan, thông báo bằng văn bản gửi cho toàn thể cán bộ, công chức, Đảng ủy, Ban chấp hành Công đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội.

D- NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC THAM GIA Ý KIẾN, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH

Điều 17. Những việc cán bộ, công chức tham gia ý kiến hoặc thông qua đại diện trước khi thủ trưởng cơ quan quyết định gồm:

- Chủ trương giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan.
- Kế hoạch thu và chi ngân sách hàng năm của cơ quan.
- Tổ chức phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết của cơ quan.
- Các biện pháp cải tiến lề lối làm việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, quan liêu, gây phiền hà cho các tổ chức và công dân.
- Kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, sắp xếp, nâng bậc lương của cán bộ, các chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ được pháp luật quy định, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

Điều 18. Hình thức lấy ý kiến tham gia.

Cán bộ, công chức tham gia ý kiến trực tiếp với thủ trưởng cơ quan hoặc BCH Công đoàn, hội nghị cán bộ, công chức hàng năm, phát phiếu hỏi ý kiến thăm dò, gửi dự thảo báo cáo đề cán bộ, công chức tham gia.

Điều 19. Khi quyết định những vấn đề nêu trên mà khác với ý kiến tham gia của đa số cán bộ, công chức, thì thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm giải thích lại cho cán bộ, công chức biết.

E- NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 20. Những việc cán bộ, công chức kiểm tra, giám sát:

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch thu, chi ngân sách, công tác quý, năm của địa phương.

- Sử dụng kinh phí hoạt động, chế độ quản lý tài sản của cơ quan.
- Thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.
- Thực hiện các chế độ quyền lợi của cán bộ, công chức
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ của cơ quan.

Điều 21. Việc giám sát kiểm tra của cán bộ, công chức đối với những vấn đề nêu tại điều 20 được thực hiện thông qua.

- Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan.
- Kiểm điểm nhận xét đánh giá cán bộ công chức, phê bình và tự phê bình theo định kỳ hàng năm.

- Hội nghị cán bộ, công chức cơ quan.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG MỐI QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC

A- MỐI QUAN HỆ VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 22. Thủ trưởng cơ quan kiểm tra việc niêm yết công khai tại công sở để công dân, cơ quan và tổ chức (Sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết:

- Bộ phận tiếp nhận, giao trả hồ sơ, giải quyết các công việc của cơ quan.
- Thủ tục hành chính giải quyết công việc cụ thể
- Mẫu đơn từ hồ sơ cho từng loại công việc
- Phí và lệ phí theo quy định.
- Thời gian giải quyết từng loại công việc.

Điều 23. Thủ trưởng cơ quan kiểm tra cán bộ, công chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức, kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, hoặc có hành vi tham nhũng trong giải quyết công việc của công dân tổ chức.

Điều 24. Khi công dân có yêu cầu thì cán bộ, công chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì cán bộ, công chức thông báo để công dân, tổ chức biết. Cán bộ, công chức không được quan liêu, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức.

Điều 25. Cán bộ, công chức không tiếp nhận và giải quyết công việc của công dân và tổ chức tại nhà riêng. Tất cả các loại hồ sơ hành chính mà công dân, tổ chức yêu cầu giải quyết phải chuyển vào bộ phận một cửa tiếp nhận và giao trả hồ sơ, giải quyết theo quy định của pháp luật, bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức.

Điều 26. Thủ trưởng cơ quan chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp dân theo lịch tiếp dân cụ thể.

B- MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC CƠ QUAN CẤP TRÊN

Điều 27. Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn và chấp hành các quy định của cơ quan cấp trên, có quyền phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, kiến nghị lên cấp trên những vấn đề không phù hợp, bổ sung các chế độ chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo điều hành của cơ quan cấp trên.

Khi có căn cứ để cho các quy định của cấp trên là trái pháp luật thì phải báo cáo ngay với người ra quyết định, trong trường hợp vẫn phải chấp hành

quyết định thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp cho người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó.

Điều 28. Cơ quan Thị trấn có quyền tham gia góp ý kiến phê bình đối với cơ quan cấp trên. Khi được yêu cầu cơ quan có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ chính sách, văn bản của pháp luật do cấp trên gửi đến phải báo cáo đầy đủ, trung thực lên cấp trên.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; các Trưởng phó; các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này. Người thực hiện tốt quy chế này sẽ được khen thưởng, người vi phạm quy chế sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Văn phòng UBND xã cùng với Ban chấp hành công đoàn xã có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện quy chế này.

Điều 31. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những vấn đề phát sinh mới cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế, cần kịp thời báo cáo, đề xuất với Thủ trưởng cơ quan thông qua Văn phòng UBND hoặc Ban chấp hành công đoàn để giải quyết./.